

Số: 86/TB-HĐTD

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

## **THÔNG BÁO**

### **Một số nội dung liên quan đến tuyển dụng nhân sự năm 2023 (Đợt 2)**

Thực hiện Thông báo số 66/TB-HVPNVN ngày 16/5/2023 về tuyển dụng nhân sự năm 2023 (Đợt 2);

Tên cơ sở kết quả rà soát hồ sơ dự tuyển;

Căn cứ biên bản cuộc họp Hội đồng tuyển dụng ngày 21/6/2023;

Hội đồng tuyển dụng Học viện Phụ nữ Việt Nam thông báo một số nội dung về tuyển dụng nhân sự như sau:

#### **1. Danh sách người tham dự kỳ thi**

- Tổng số ứng viên dự thi: 12

- Tổng số vị trí việc làm có ứng viên tuyển dụng: 8

*Chi tiết danh sách người tham dự kỳ thi theo phụ lục đính kèm.*

#### **2. Nội dung, hình thức, thời gian làm bài thi**

##### **2.1 Đối với các vị trí việc làm giảng viên**

a. *Trước khi dự thi:* ứng viên chuẩn bị 03 giáo án (theo mẫu Học viện cung cấp) và slides bài giảng kèm theo; mỗi giáo án dành cho giảng dạy 1 giờ tín chỉ trên lớp (50 phút) thuộc các chương khác nhau trong 1 học phần hoặc thuộc nhiều học phần khác nhau; nội dung của giáo án phải tuân thủ theo đề cương chi tiết học phần của Học viện Phụ nữ Việt Nam (do Học viện cung cấp); nộp về Học viện trước 02 ngày tính đến thời điểm thi bằng bản in hoặc file điện tử, gửi đến phòng Tổ chức Hành chính hoặc theo địa chỉ email: [phongtchc@vwa.edu.vn](mailto:phongtchc@vwa.edu.vn).

Danh sách học phần/môn học của từng ngành sau đây:

+ *Giảng viên Kinh tế và Tài chính:* Kinh tế vĩ mô, Kinh tế vi mô, Quản trị tài chính doanh nghiệp, Nguyên lý kế toán, Kinh tế đầu tư, Kinh tế quốc tế, Tài chính quốc tế.

+ *Giảng viên Marketing và Thương mại điện tử:* Quản trị chuỗi cung ứng, Marketing xã hội, Quản trị Marketing, Kinh doanh điện tử, Kỹ năng bán hàng hiện đại.

+ *Giảng viên ngành Luật kinh tế:* Luật doanh nghiệp, Luật đất đai, Luật đầu tư, Luật thương mại, Luật ngân hàng, Luật sở hữu trí tuệ, Luật lao động.

+ *Giảng viên ngành Văn hoá truyền thông:* Cơ sở văn hóa Việt Nam, Tổ chức sự kiện, Lý thuyết và ngôn ngữ truyền thông, Quan hệ công chúng.

b. *Tại thời điểm thi:*

- Thực hành giảng dạy: 1 giờ tín chỉ (50 phút) trước Hội đồng đánh giá. Đồng thời, trả lời câu hỏi của thành viên Hội đồng. Nội dung giảng sẽ được Chủ tịch Hội đồng đánh giá lựa chọn, quyết định tại thời điểm thực hành theo giáo án đã nộp.

- Phỏng vấn trực tiếp của Ban Giám đốc Học viện (điều kiện).



## 2.2 Đối với vị trí các công việc khác

### a. Tại thời điểm thi:

- Thi viết chuyên ngành về lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí tuyển dụng trong thời gian 120 phút hoặc 150 phút dưới các hình thức tự luận, trắc nghiệm, bán trắc nghiệm và xử lý tình huống.

- Phòng vấn trực tiếp của Ban Giám đốc Học viện (điểm điều kiện).

### b. Nội dung thi:

+ *Chuyên viên Tư vấn pháp luật*: Quy định của pháp luật về Trung tâm tư vấn pháp luật; về tư vấn pháp luật; về người tư vấn pháp luật; lĩnh vực tư vấn pháp luật; loại tư vấn pháp luật; kỹ năng tư vấn pháp luật; tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý; đại diện trong và ngoài tố tụng; xử lý tình huống tư vấn.

+ *Chuyên viên tuyển sinh*: Chính sách, quy định của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Học viện về công tác xác định chỉ tiêu tuyển sinh và công tác tuyển sinh đại học (các hệ); Các kiến thức, nghiệp vụ tuyển sinh; Xử lý 1 số tình huống cụ thể.

+ *Kế toán viên*: Pháp luật về kế toán; các nguyên lý kế toán, nghiệp vụ kế toán cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

+ *Trợ lý khoa Truyền thông Đa phương tiện*: Các nghiệp vụ hành chính văn phòng trong nhà trường; xây dựng báo cáo công việc, kế hoạch hoạt động, kỹ năng giao tiếp.

## 3. Xác định người trúng tuyển

### a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng phải có đủ các điều kiện sau:

- Tham dự đầy đủ các bài thi theo quy định
- Đối với môn thi tính điểm: Thực hành giảng/bảo vệ đề xuất nghiên cứu phải đạt từ 60/100 điểm trở lên; bài thi chuyên ngành phải đạt từ 50/100 điểm trở lên
- Đối với môn thi điều kiện: Phòng vấn đạt từ 25/50 điểm trở lên
- Điểm ưu tiên: Dành cho các đối tượng ưu tiên theo Thông báo tuyển dụng nhân sự số 66/TB-HVPNVN ngày 16/5/2023 của Học viện, cụ thể: Người có học hàm Phó Giáo sư, Giáo sư (đối với vị trí tuyển dụng từ Tiến sĩ), cộng 10 điểm; Người có học hàm Phó giáo sư, Giáo sư, học vị Tiến sĩ, (đối với vị trí tuyển dụng từ thạc sĩ), cộng 10 điểm; Người có bằng Thạc sĩ đúng chuyên ngành trở lên (đối với vị trí tuyển dụng từ cử nhân) cộng 5 điểm; Người có kinh nghiệm giảng dạy, công tác đủ 12 tháng (có minh chứng gửi kèm) theo đúng yêu cầu trong thông báo, cộng 5 điểm; sinh viên HVPNVN tốt nghiệp loại khá trở lên cộng 5 điểm.

### b) Xác định điểm trúng tuyển:

- Ứng viên có kết quả bài thi tính điểm cộng với điểm ưu tiên (nếu có) được lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí tuyển dụng.
- Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả bài thi tính điểm cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả bài thi tính điểm cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Giám đốc Học viện quyết định người trúng tuyển.

#### 4. Lịch thi

- **Thời gian:** Ngày 20/7/2023 - 21/7/2023: Tất cả các thí sinh có lịch thi tập hợp tại phòng 203 Nhà A2 vào lúc 8h00 (buổi sáng) và 13h30 (buổi chiều). Lịch thi cụ thể cho các vị trí, Hội đồng tuyển dụng sẽ thông báo sau.

Hội đồng tuyển dụng thông báo để các thí sinh được biết và thực hiện.

#### *Nơi nhận:*

- Website Học viện, email các thí sinh;
- Thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Ban thanh tra Nhân dân Học viện;
- Lưu: VT, TCHC

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG**



**Trần Quang Tiến**

**Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam**



**DANH SÁCH**

**Thí sinh tham dự kỳ thi tuyển dụng nhân sự năm 2023 (Đợt 2)  
Học viện Phụ nữ Việt Nam**

**1. Giảng viên Kinh tế và Tài chính**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn Anh	1996	Hà Nội	

**2. Giảng viên khoa Luật**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Phạm Thị Hoài Nam	1985	Thanh Hoá	
2.	Lê Kiều Trang	1988	Hà Nội	

**3. Giảng viên Marketing và Thương mại điện tử**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Lưu Thu Giang	1981	Hà Nội	

**4. Giảng viên Văn hoá Truyền thông**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Ngọc Linh	1981	Hà Nội	

**5. Chuyên viên Tư vấn pháp luật**

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Hứa Thị Phương Nhung	1996	Ninh Bình	
2.	Hoàng Thị Lê Vân	1989	Hà Nội	



## 6. Chuyên viên Tuyển sinh

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Nguyễn Thuỳ Linh	1987	Thanh Hoá	
2.	Trần Thanh Ngân	2000	Nam Định	
3.	Đặng Thị Ngọc Thảo	2000	Quảng Ngãi	

## 7. Kế toán viên

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Nguyễn Thị Thu Hiền	1984	Hà Nội	

## 8. Trợ lý Khoa Truyền thông Đa phương tiện

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Quê quán	Ghi chú
1.	Ngô Thị Huyền	2000	Bắc Ninh	

